

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 15/2019/DS - ST

Ngày: 12/4/2019

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lâm Hải Trung**

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng Sen**

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10, 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Hồ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2018/TLST - DS, ngày 22 tháng 01 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXX – ST ngày 28/02/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần K.

Địa chỉ: Số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân, Thành phố Rạch Giá, tỉnh K Giang

Người đại diện theo pháp luật ông Võ Văn Châu – chức danh Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1971 theo văn bản ủy quyền số 1615 ngày 18/10/2017.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Bình là anh Nguyễn Minh Khánh Duy, sinh năm 1984 theo văn bản ủy quyền số 13 ngày 20/10/2017.

Bị đơn:

1/ ông Huỳnh Văn R, sinh năm 1967

Địa chỉ: Số 73B/5, ấp Phước Ngươn, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2/ bà Ngô Kim Ph, sinh năm 1980 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp An Hòa, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án Nguyễn Minh Khánh Duy trình bày:

ông Huỳnh Văn R và bà Ngô Kim Ph có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần K Số tiền 230.000.000đồng theo hợp đồng tín dụng 0790/HĐTD ký kết ngày 20/05/2013 cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng tín dụng số: 0790/HĐTD ký kết ngày 20/05/2013.

- Số tiền vay: 230.000.000 đồng.
- Thời hạn vay: 60 tháng; ngày đến hạn: 20/05/2018.
- Mục đích vay vốn: sửa chữa nhà, lãi suất vay: 1,4%/tháng.
- Phương thức trả gốc, trả lãi: lãi trả định kỳ 06 tháng/ lần tính từ ngày nhận nợ đầu tiên, và phân thành 10 kỳ, mỗi kỳ với số tiền phải trả là 23.000.000 đồng.
- Hợp đồng thế chấp số: 0790/HĐTC, có công chứng và đã đăng giao dịch bảo đảm ngày 20/05/2013. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 513505 do Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ cấp ngày 23/11/2011. Thửa đất 1530, tờ bản đồ số 2, diện tích 151m². Giá trị tài sản 302.000.000 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần K yêu cầu ông Huỳnh Văn R và bà Ngô Kim Ph phải thanh toán cho Ngân hàng K số tiền: 420.183.305 đồng (Trong đó: Vốn gốc: 160.000.000 đồng, tiền lãi: 80.119.583 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 111.427.005 đồng, Lãi quá hạn: 68.636717 đồng) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ trên số nợ gốc.

Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K và sau khi bản án có hiệu lực pháp luật ông Huỳnh Văn R và bà Ngô Kim Ph không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn, tiền lãi và tiền phạt chậm trả lãi thì Ngân hàng K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên bán đấu giá tài sản theo các hợp đồng thế chấp số 0790/HĐTC để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng K, cụ thể như sau:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 513505, số vào sổ cấp: CH 02102 do Ủy ban nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 23/11/2011 với các đặc điểm cụ thể như sau: tờ bản đồ số: 02, số thửa: 1530; diện tích 151 m², Mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm; tọa lạc ấp Phước Ngon, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn ông Huỳnh Văn R trình bày: Tôi đồng ý có ký hợp đồng vay vốn và hợp đồng thế chấp tài sản để vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền đến nay đúng như trình bày ở trên.

Tôi đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền 420.183.305 đồng (Trong đó: Vốn gốc: 160.000.000 đồng, tiền lãi: 80.119.583 đồng, tiền phạt chậm trả lãi: 111.427.005 đồng, Lãi quá hạn: 68.636717 đồng) và đồng ý trả tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ trên số nợ gốc.

Trường hợp tôi không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn, tiền lãi và tiền phạt chậm trả lãi thì Ngân hàng K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên bán đấu giá tài sản theo các hợp đồng thế chấp số 0790/HĐTC để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng K Long.

Bị đơn bà Ngô Kim Ph vắng mặt có bản khai ý kiến nội dung như sau: Sau khi tôi và ông R ly hôn tất cả các tài sản tôi đã giao cho ông R, kể cả nhà đất thế chấp cho Ngân hàng để vay tiền sửa nhà, do đó tôi không còn trách nhiệm gì đối với số nợ này. Phần tài sản ông R thế chấp Ngân hàng K, ngân hàng có quyết phát mãi tôi không khiếu nại về sau. Đề nghị Tòa án Long Hồ không triệu tập tôi nữa.

Ý kiến của đương sự tại tòa:

Nguyên đơn trình bày: Tôi đại diện Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, tính đến ngày hôm nay ông R còn nợ Ngân hàng các khoản sau:

Vốn gốc 160.000.000đồng; Lãi trong hạn: 80.000.000đồng; Lãi quá hạn : 102.692.717; phạt chậm trả 161.025.546đồng. Ngân hàng yêu cầu ông R phải trả toàn bộ số tiền này. Trường hợp ông R không trả thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản theo hợp đồng thế chấp. Ngân hàng xin rút lại yêu cầu khởi kiện đối với bà Ngô Kim Ph.

Bị đơn ông Huỳnh Văn R trình bày: Tôi đồng ý các khoản tiền nợ do Ngân hàng yêu cầu, nhưng xin cho tôi thời gian 06 tháng để tôi trả hết tiền cho Ngân hàng. Tôi và bà Ph đã ly hôn trách nhiệm trả nợ thuộc về cá nhân tôi vì tôi đã nhận tài sản sau ly hôn.

*** Trình bày, phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Đúng theo trình tự thủ tục

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Đúng trình tự thủ tục

3. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ Điều 147, 157, 158, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 317, 323, 463, 464, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần K

Buộc ông Huỳnh Văn R trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0790/HĐTD ngày 20/5/2013 dư nợ tạm tính đến ngày 10/4/2019 là 504.406.576 đồng, trong đó vốn 160.000.000 đồng, lãi trong hạn 80.688.333 đồng, phạt chậm trả 161.025.526 đồng, lãi quá hạn 102.692.717 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán dứt nợ trên số nợ gốc.

Trường hợp ông Huỳnh Văn R không thanh toán nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần K yêu cầu Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0790/HĐTC ngày 20/5/2013 được chứng thực tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Vĩnh Long theo số Công chứng 2575/TP/CC-SCC/HĐGD: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BH 513505, tờ bản đồ số 02, số thửa 1530, diện tích 151m², loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Phước Ngươn, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, sổ vào sổ cấp CH 02102 do UBND huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 23/11/2011 để đảm bảo thi hành án.

Đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần K đối với yêu cầu bà Ngô Kim Ph trả vốn và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 0790/HĐTD ngày 20/5/2013

Chi phí khảo sát: Nguyên đơn tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Án phí: Buộc bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Bà Ngô Kim Ph có bản khai ý của mình về vụ án và xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án . Căn cứ Điều 227,228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Ph. Tại tòa nguyên đơn xin rút lại yêu cầu đối với bà Ph. Các đương sự không phản đối và chấp nhận, nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần K đối với bị đơn bà Ngô Kim Ph.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngân hàng thương mại cổ phần K với ông Huỳnh Văn R và bà Ngô Kim Ph có giao dịch vay tiền theo hợp đồng tín dụng số 0790/HĐTD ngày 20/5/2013. Theo hợp đồng tín dụng ông R vay số tiền 230.000.000 đồng, phương thức trả góp, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay là sửa nhà. Lãi suất cho vay 1,4%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là không quá 150% lãi suất cho vay. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ông R và bà Ph còn nợ vốn gốc 160.000.000 đồng. Tại tòa các đương sự thống nhất khoản tiền này nên yêu cầu đòi nợ của Ngân hàng là có căn cứ.

[2.2] Về lãi suất theo cách tính của nguyên đơn số tiền lãi trong hạn là 80.658.333 đồng lãi quá hạn là 102.692.717 đồng, phạt chậm trả là

161.025.546đồng. Tại tòa ông R chấp nhận cách tính này vì các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng . Đây là sự tự định đoạt. do đó yêu cầu đòi các khoản tiền lãi của Ngân hàng được chấp nhận.

[2.3] Hợp đồng vay tiền giữa Ngân hàng thương mại cổ phần K với ông Huỳnh Văn R và bà Ngô Kim Ph được đảm bảo bằng tài sản thế chấp theo hợp đồng số 0790 ngày 20/5/2013, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thửa 1530 tờ bản đồ số 02 diện tích 151m² và tài sản gắn liền với đất. Hợp đồng thế chấp tài sản dựa trên cơ sở thỏa thuận của các đương sự . Tại phiên tòa ông R thừa nhận hiện nay ông và bà Ph đã ly hôn , tài sản thế chấp cho Ngân hàng là tài sản riêng của ông, ông R chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của phía Ngân hàng. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Nguyên đơn. Theo hợp đồng các bên đã thỏa thuận

[2.4] Tại tòa ông R có nộp đơn xin miễn giảm án phí. Xét yêu cầu này của ông R không thuộc trường hợp được miễn giảm án phí nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[2.5] Chi phí xem xét tài sản thế chấp là 300.000đồng nguyên đơn tự nguyện nộp số tiền này và đã nộp xong nên Hội đồng xét xử chấp nhận và không xem xét lại.

[2.6] Bị đơn nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147,217,218,219,227,228,244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 299,320,323,466 Bộ luật dân sự;

Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Buộc ông Huỳnh Văn R phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền 160.000.000đồng tiền vốn gốc.

2/ Buộc ông Huỳnh Văn R phải trả tiền lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần K tính đến ngày xét xử sơ thẩm các khoản như sau:

Lãi trong hạn:80.688.333đồng.

Lãi quá hạn:102.692.717 đồng

Phạt chậm trả:161.025.546đồng

3/ Trường hợp ông Huỳnh Văn R không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ . Ngân hàng thương mại cổ phần K Long được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp, theo hợp đồng thế chấp số 0790/HĐTC ngày 20/5/2013 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần K và ông Huỳnh Văn R.

4/ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần K đối với bà Ngô kim Ph. Do Ngân hàng chỉ rút một phần yêu cầu khởi kiện và hậu quả của

việc tranh chấp đã được giải quyết nên nguyên đơn không được quyền khởi kiện lại .

5/ Sau khi xét xử sơ thẩm ông Huỳnh Văn R không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tiếp tục phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 0790/HĐTD ngày 20/5/2013 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần K với ông Huỳnh Văn R.

6/ Về án phí: Buộc ông Huỳnh Văn R phải nộp 24.176.263 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền 9.370.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0001257 ngày 22/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai đương sự có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Hải Trung – Nguyễn Thị Hồng Sen

Phạm Trí Trường

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/2018/QĐ-SCBSBA

Long Hồ, ngày 12 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Căn cứ vào bản án dân sự sơ thẩm số: 50/2018/ DS-ST ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long.

Xét cần sửa chữa, bổ sung bản án do có sự nhầm lẫn trong khâu đánh máy đối với bản án số: 52/2018/ DS-ST ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ đối với:

- Nguyên đơn: *Nguyễn Thị Phi*, sinh năm 1956.

Trú tại: Số 204/17 ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Phi: Chị Nguyễn Kim Ph, sinh năm 1976, địa chỉ: ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo văn bản ủy quyền ngày 15/5/2017.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị Phi: Ông **Trần Minh Hoan Hỷ** là Luật sư của Văn phòng luật sư Hoan Hỷ, thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: *Nguyễn Văn Tư*, sinh năm 1961.

Trú tại: Số 37/2 ấp Hòa Thạnh, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Tư: Bà Lôi Thị Dung, sinh năm 1959, địa chỉ: Số 259/10A, Phạm Hùng, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long theo văn bản ủy quyền ngày 02/6/2016.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ *Nguyễn Hồng Thắm*, sinh năm 1984.

Trú tại: Số 38/2 ấp Hòa Thạnh 1, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Hồng Thắm: Chị Nguyễn Hồng Trinh, theo văn bản ủy quyền ngày 23/5/2017

2/ *Nguyễn Hồng Trinh*, sinh năm 1979.

Trú tại: Số 54A/3 ấp Hòa Thạnh 1, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

3/ *Nguyễn Thanh Hùng*, sinh năm 1982.

Trú tại: Số 67/25/21 Phó Cơ Điều, khóm 5, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Thanh Hùng: Chị Nguyễn Hồng Trinh, theo văn bản ủy quyền ngày 24/5/2017.

4/ *Nguyễn Thị Nhân*, sinh năm 1963.

Địa chỉ thường trú: ấp Phước Hiệp, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trú tại: ấp An Hương 1, xã Mỹ An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Nhân là ông Nguyễn Văn Tư, theo văn bản ủy quyền ngày 04/8/2016;

5/ *Mai Văn Sáu*, sinh năm 1975.

Trú tại: Tổ 21 ấp Phú Hữu Đông, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Mai Văn Sáu là ông Nguyễn Văn Tư theo văn bản ủy quyền ngày 17/9/2016;

6/ *Mai Thị Bảy*, sinh năm 1978.

Trú tại: Số 53/4 ấp Hòa Thạnh, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai Thị Bảy là ông Nguyễn Văn Tư theo văn bản ủy quyền ngày 25/01/2017.

7/ *Võ Thị Hạnh*, sinh năm 1960.

8/ *Nguyễn Thị Thúy Hằng*, sinh năm 1983.

9/ *Nguyễn Thị Kim Phương*, sinh năm 1985.

10/ *Nguyễn Thị Mỹ Linh*, sinh năm 1988.

11/ *Nguyễn Thị Tuyết Anh*, sinh năm 1991.

12/ *Nguyễn Thị Mỹ Chi*, sinh năm 1997.

Cùng trú tại: Số 37/2 ấp Hòa Thạnh, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Thúy Hằng, chị Nguyễn Thị Kim Phương, chị Nguyễn Thị Mỹ Chi: ông Nguyễn Văn Tư theo văn bản ủy quyền 28/7/2017.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Mỹ Linh, chị Nguyễn Thị Tuyết Anh: ông Nguyễn Văn Tư theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2017.

13/ *Nguyễn Văn Tám Em*, sinh năm 1953.

Trú tại: Số 204/17 ấp Phú Long A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung bản án số : 52/2018/ DS-ST ngày 08/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ như sau:

1/ Tại dòng thứ 04 từ trên xuống trang 01 của bản án đã ghi: Bản án số 52/2018

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: Bản án số 50/2018.

2/ Tại dòng thứ 03 từ dưới lên trang 07 của bản án đã ghi: Võ Văn Tám Em

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: Nguyễn Văn Tám Em

3/ Tại dòng thứ 08 từ dưới lên trang 15 của bản án đã ghi: Thị Ph

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: Kim Ph

4/ Tại dòng thứ 07 từ dưới lên trang 15 của bản án đã ghi: 135,3m²

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: 62,9m².

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án cùng cấp;
- Lưu hồ sơ tại Tòa án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Phạm Trí Trường